TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 17-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Văn Tiến

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Thế Khải và ông Lưu Văn Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Hà Như Quỳnh - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 183/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Đức H, sinh ngày 12/3/1999 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TL, xã LS, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12. nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Xuân Tr và bà Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/10/2023 đến ngày 02/11/2023 được tại ngoại đến nay, (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Đức H, sinh năm 1995; Thôn Thắng Lợi, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/10/2023, Đỗ Đức H, sinh năm 1999, trú tại: Thôn Thắng Lợi, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu sơn đỏ - đen - trắng, BKS: 88K1- 346.68 đi từ thành phố Vĩnh Yên về nhà ở thôn Thắng Lợi, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi về đến khu vực cầu Bì La thuộc xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch, H vào uống nước tại một quán ven đường. Tại đây, H gặp và nói chuyện với một người nam giới lạ mặt, H không rõ

tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Người nam giới nói với H là người này đang có 10 hộp pháo hoa nổ, loại 49 quả, do Trung Quốc sản xuất và muốn bán với giá 1.000.000 đồng/01 hộp. Do sắp đến dịp Tết Nguyên Đán nên sẽ có nhiều người có nhu cầu mua pháo hoa nổ, nên H đồng ý mua 10 hộp pháo của người nam giới trên với mục đích bán lại cho người có nhu cầu mua để kiếm lời. Người nam giới bảo H ngồi tại quán nước đợi, rồi rời đi, khoảng 15 phút sau người này một mình quay lại quán nước và giao cho H 01 thùng bìa cattong màu vàng, H kiểm tra bên trong thấy có 10 hộp pháo hoa nổ đều có đặc điểm giống nhau là các khối hình hộp chữ nhật, xung quanh được bọc giấy nhiều màu sắc, trên bề mặt có in chữ nước ngoài và hình pháo hoa nổ, mặt đáy được bọc nilong màu bạc, mặt trên được bọc giấy màu tím đỏ, bên trong khối hộp có 49 khối hình trụ được liên kết với nhau bằng đế cứng, bên ngoài cạnh hộp có 01 dây dẫn màu xanh. H thanh toán tiền mua 10 hộp pháo hoa nổ cho người nam giới bằng tiền mặt với số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), người này nhận đủ tiền rồi đi đâu, làm gì H không biết.

Sau đó, H một mình điều khiển xe mô tô BKS: 88K1-346.68 chở thùng bìa cattong bên trong có 10 hộp pháo hoa nổ vừa mua được đi về phòng trọ của bạn gái H là chị Đỗ Thị Thu Huyền, sinh năm 2001, HKTT tại: Xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc ở địa chỉ số nhà 19, ngõ 23, đường Nguyễn Tất Thành thuộc TDP Làng Bầu, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên để cất giấu. Khoảng 21h00’ cùng ngày, H về đến phòng trọ, lúc này, chị Huyền đã về nhà ở xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch, không có mặt ở phòng trọ, H cất giấu 10 hộp Pháo hoa nổ phía dưới gầm giường, mục đích không cho chị Huyền biết, sau đó H tìm người mua để bán kiếm lời.

Khoảng 20 giờ ngày 24/10/2023, H một mình điều khiển xe mô tô BKS: 88K1-346.68 đi đến khu vực cổng siêu thị điện máy HC ở phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên ngồi uống nước và tìm người có nhu cầu mua pháo để bán kiếm lời. Tại đây, H gặp và nói chuyện với 01 nam giới lạ mặt, không quen biết. Quá trình nói chuyện, H biết được người này có nhu cầu mua pháo hoa nổ đốt trong dịp Tết Nguyên đán nên H đặt vấn đề bán pháo hoa nổ cho người này với giá 1.300.000 đồng/01 hộp, người này đồng ý và đặt mua của H 07 hộp pháo hoa nổ. H hẹn 10 giờ 30 phút ngày 25/10/2023 người đàn ông này có mặt tại cổng siêu thị điện máy HC, H sẽ đem pháo hoa đến bán.Vì thời gian này Huyền đi làm công nhân ở khu công nghiệp Khai Quang, không có mặt ở phòng trọ nên H có thể lấy pháo đem đi bán và Huyền sẽ không phát hiện được.

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 25/10/2023, Huyền đã đi làm, chỉ còn một mình H ở phòng trọ, H lấy 07 hộp pháo hoa nổ đang cất giấu dưới gầm giường trong phòng trọ, cho vào bên trong 01 thùng cattong màu vàng và dán kín để đem đi bán cho người nam giới lạ mặt như đã thỏa thuận tối ngày 24/10/2023. Sau đó H bê vác thùng bìa cattong chứa 07 hộp pháo hoa nổ từ trong phòng trọ đi ra bên ngoài phía trước cửa dãy nhà trọ tại số nhà 19, ngõ 23, đường Nguyễn Tất Thành

thuộc Tổ dân phố Làng Bầu, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên chuẩn bị đem đi bán thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, H khai nhận H còn cất giữ 03 hộp pháo hoa nổ tại phòng trọ ở số nhà 19, ngõ 23, đường Nguyễn Tất Thành, phường Liên Bảo, H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 10 (Mười) hộp nghi là Pháo hoa nổ có kích thước, đặc điểm giống nhau: Khối hộp hình chữ nhật, kích thước chiều dài, chiều rộng, chiều cao là (17,5 x 17,5 x 9,5)cm. Xung quanh được bọc giấy màu tím đỏ, trên giấy có in chữ nước ngoài và hình pháo hoa nổ, mặt đáy được bọc nilong màu bạc, mặt trên được bọc giấy màu tím đỏ, trên giấy có in chữ nước ngoài và in hình pháo hoa nổ, bên trong khối hộp có 49 khối hình trụ được liên kết với nhau bằng đế cứng, bên ngoài cạnh hộp có 01 dây dẫn màu xanh. Tiến hành cân 10 hộp nghi là Pháo hoa nổ có tổng khối lượng 16,813kg (Mười sáu phẩy tám trăm mười ba Kilogam).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 6sPlus, màu vàng, loại 128Gb, đã qua sử dụng, mặt kính bị nứt vỡ phần góc bên phải phía dưới, lắp số sim 0879527914.

- 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu đỏ đen trắng, BKS: 88K1-346.68.

Tại bản Kết luận giám định số 2929 ngày 27/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *10 khối hộp của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng là 16,813 kg (mười sáu phẩy tám một ba kilogam, không kể hộp giấy cattong niêm phong bao gói).*

Tại bản Cáo trạng số 08/CT – VKSND.TPVY ngày 25/12/2023 truy tố Đỗ Đức H về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai ở giai đoạn điều tra và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố Đỗ Đức H phạm tội "Buôn bán hàng cấm"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt Đỗ Đức H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) phạt bị cáo Đỗ Đức H từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ xung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 13,135kg pháo hoa nổ được niêm phong, hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus, màu vàng (đã qua sử dụng) do H không sử dụng vào việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại anh Đỗ Đức H xe máy nhãn hiệu Honda Winner, màu sơn đỏ, đen, trắng, BKS: 88K1-346.68 là tài sản hợp pháp của H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Đức H trình bày: Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Winner, màu sơn đỏ, đen, trắng, BKS: 88K1-346.68 đăng ký xe mang tên anh Phạm Hồng Mạnh, sinh năm 1995, trú tại: Phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Đức H, sinh năm 1995, trú tại: Thôn Thắng Lợi, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (Anh H mua lại chiếc xe trên của anh Phạm Hồng Mạnh vào đầu năm 2023 với giá 19.000.000đ, để sử dụng làm phương tiện đi lại. Anh H vẫn chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 15/10/2023 và ngày 24/10/2023, H hỏi mượn chiếc xe trên của anh H để làm phương tiện đi lại. Việc H sử dụng xe máy trên để đi bán pháo hoa nổ, anh H không biết. Nay anh đề nghị trả lại xe máy trên cho anh.

Bị cáo H không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, Hội đồng xét xử nhận thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, cùng các vật chứng và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 25/10/2023, Tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Yên đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực trước cửa số nhà 19, ngõ 23, đường Nguyễn Tất Thành, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, thì phát hiện bắt quả tang Đỗ Đức H đang có hành vi mang 07 khối pháo hoa nổ đi bán trái phép cho một người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ, nơi cư trú để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, H còn cất giữ 03 hộp pháo hoa nổ tại phòng trọ ở số nhà 19, ngõ 23, đường Nguyễn Tất Thành, phường Liên Bảo mục đích để bán kiếm lời, H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an, qua giám định 10 khối hộp thu giữ của H đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng là 16,813 kg. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ một số đồ vật, tài sản có liên quan.

Hành vi nói trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, cụ thể là trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại được pháp luật hình sự bảo vệ. Đối cH quy định của pháp luật, hành vi nói trên của Đỗ Đức H đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây ... thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam..."

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù, căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì tội phạm do bị cáo gây ra thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Đức H luôn thành khẩn khai báo nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), ngoài ra bị cáo có ông nội là thương binh hạng 4/6 thuộc trường hợp là người có công với cách mạng, bố bị cáo được tặng Bằng

khen của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát là đủ tác dụng để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ. Tại phiên tòa xác định bị cáo hiện đang làm lao động tự do, có sức khoẻ nên phạt bị cáo 20.000.000đ để xung công quỹ Nhà nước.

[6] Về đối tượng có liên quan và xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với người nam giới đã bán 10 khối pháo hoa nổ cho Đỗ Đức H, quá trình điều tra H khai nhận không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới này. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người nam thanh niên đặt mua của H 07 hộp pháo hoa nổ ngày 24/10/2023, quá trình điều tra H khai nhận không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, kết quả rà soát xác minh chưa xác định được nam giới có đặc điểm như H khai nhận. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với chị Đỗ Thị Thu Huyền là bạn gái của Đỗ Đức H, quá trình điều tra xác định chị Huyền không biết việc H mua, cất giấu, bán 10 hộp pháo hoa nổ, không được hưởng lợi gì từ việc bán pháo của H, chị Huyền không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của H. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Huyền là đúng quy định.

Đối với bà Nguyễn Thị Hải Nguyên, sinh năm 1971, trú tại: TDP Làng Bầu, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, là chủ nhà trọ số 19, ngõ 23, đường Nguyễn Tất Thành, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, quá trình điều tra xác định bà Nguyên không biết H cất giấu 10 hộp pháo hoa nổ tại phòng trọ của gia đình bà cho thuê, bà Nguyên không liên quan đến hành vi phạm tội của H. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Nguyên là đúng quy định.

Đối với 13,135kg pháo hoa nổ được niêm phong, hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus, màu vàng (đã qua sử dụng) thu giữ của H là tài sản hợp pháp của H không sử dụng vào việc

phạm tội cần trả lại cho H chiếc điện thoại trên nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Winner, màu sơn đỏ, đen, trắng, BKS: 88K1-346.68, quá trình điều tra xác định, đăng ký xe mang tên anh Phạm Hồng Mạnh, sinh năm 1995, trú tại: Phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Đức H, sinh năm 1995, trú tại: Thôn Thắng Lợi, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh H mua lại chiếc xe trên của anh Phạm Hồng Mạnh vào đầu năm 2023 với giá 19.000.000đ, để sử dụng làm phương tiện đi lại. Anh H vẫn chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 15/10/2023 và ngày 24/10/2023, H hỏi mượn chiếc xe trên của anh H để làm phương tiện đi lại. Việc H sử dụng xe máy trên để đi bán pháo hoa nổ, anh H không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của H. Do vậy, trả lại chiếc xe trên cùng đăng ký xe mô tô cho anh H.

[7] Về án phí: Bị cáo H phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức H phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt Đỗ Đức H 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đố Đức H cho Uỷ ban nhân dân xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) phạt bị cáo Đỗ Đức H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) xung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 13,135kg pháo hoa nổ được niêm phong, hoàn lại sau giám định.

Trả lại Đỗ Đức H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus, màu vàng (đã qua sử dụng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại anh Đỗ Đức H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner, màu sơn đỏ, đen, trắng, BKS: 88K1-346.68.

(*Đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục thi hành án thành phố Vĩnh Yên*).

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đỗ Đức H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Khải **Lưu Văn Hà** **Đào Văn Tiến**

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Vĩnh Yên;
- Công an TP.Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS TP.Vĩnh Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đào Văn Tiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga **Bùi Thanh Bình** **Trần Việt Quang**

Bị cáo có nghe rõ nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo không?

Cáo trạng vừa công bố có giống với cáo trạng bị cáo được nhận trước đây không?

Theo cáo trạng, bị cáo bị truy tố về tội danh, theo điều luật nào?

Vì sao bị cáo bị truy tố về tội phạm đó, yêu cầu bị cáo trình bày toàn bộ tình tiết liên quan đến vụ việc để hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo kinh doanh cửa hàng Chung Thanh có đăng ký kinh doanh không?

Ai là chủ cơ sở kinh doanh?

Kinh doanh ngành nghề gì, Giấy phép còn hạn hoạt động không?

Bị cáo thường nhập thuốc lá từ cơ sở nào?

Số thuốc lá bị thu giữ có nguồn gốc từ đâu?

Mối quan hệ của bị cáo với người phụ nữ đó như thế nào?

Đã bao nhiêu lần bị cáo nhập thuốc lá của người đó rồi?

Bị cáo có nhận thức được hàng không có nguồn gốc rõ ràng, sẽ không được lưu hành không?

Tại sao bị cáo biết mà vẫn nhập?

Ngoài mục đích lợi nhuận, bị cáo có bị ai xúi giục, môi giới để mua buôn thuốc lá lậu không?

Khi giao dịch với người phụ nữ kia, bị cáo và ng đó trao đổi nội dung gì?

Bị cáo nhận số lượng như thế nào, tiền nhập do đâu mà có.

Bị cáo có bàn bạc việc này với ai không?

Sau khi nhập được thuốc lá, bị cáo cất giấu ở đâu? Có cho ai biết không?

Đến khi bị bắt, bị cáo bị thu giữ những gì?

Số tiền bị thu giữ do do đâu mà có,

Số thuốc lá bị thu giữ có phải là số thuốc mua của người phụ nữ bị cáo đã khai ở trên không?

Bị cáo có phân phối thuốc lá đó cho cửa hàng nào khác không?

Đến khi bị bắt, bị cáo đã bán được bao nhiêu bao thuốc lá?

Bán cho những đối tượng nào? Những đối tượng này đến hỏi mua, mục đích sử dụng hay là mua buôn?

Quay trở lại đối tượng bán thuốc cho bị cáo, bị cáo có nhớ rõ đặc điểm nhận dạng của người này không?

Với người vận chuyển thuốc đến cho bị cáo, bị cáo có nhớ rõ đặc điểm không?

Biển số xe hoặc tên hiệu nhà xe, bị cáo có biết không? Nhà xe này có hay vận chuyển cho bị cáo không?

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND phường Đồng Tâm, xã Đạo Tú, thị trấn Hợp Hòa; xã Nghĩa Đồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Việt Quang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Việt Quang

Điều tra viên được phép xây dựng hồ sơ: **Đỗ Xuân Quang; Phùng Đắc Ngọc; Lê Đình Phương; Nguyễn Văn Đại;** *Lê Anh Tú, Nguyễn Văn Hiển, Kiều Yên, Đào Thanh Tùng.*

Nghiên cứu hồ sơ:

Giáp rủ: CH, Thuyết, Sơn

Nguyên, Hào, Xây, Thanh tự xin vào chơi.

1. Giáp 4.000.000đ – 2. Thanh 1.700.000đ – 3. Thuyết: 1.360.000đ –

4. Nguyên: 770.000đ – 5. Sơn: 500.000đ – 6. Hào: 500.000đ – 7: Xây 340.000đ – 8. CH: 160.000đ

Hỏi Giáp:

Bị cáo trình bày lý do vì sao, bị Cơ quan điều tra lập biên bản phạm tội quả tang vào trưa ngày 22/12/2021. Bị cáo trình bày rõ sự việc sảy ra ở đâu, diễn ra như thế nào, có những ai tham gia?

Ai là người khởi xướng chơi "Liêng", khi khởi xướng thì bị cáo rủ những ai, nói

nội dung gì? Có những ai đồng ý. Ai là người phổ biến cách chơi, luật chơi và mức tiền được thua từng ván.

Bộ bài và cH, do ai chuẩn bị? Bị cáo đã bao nhiêu lần chơi tại đó?

Khi ngồi chơi, vị trí từng người như thế nào?

Bị cáo có bao nhiêu tiền dùng để chơi liêng? Số tiền này do đâu mà có?

Đến khi bị bắt, bị cáo bị thu giữ những tài sản gì?

Trước khi chơi, có điện thoại trước cho những người khác để rủ chơi không?

Trong vụ án, bị cáo là người khởi xướng. Nếu ngày hôm đó, bị cáo không rủ những người khác chơi, thì sự việc đã không sảy ra. Bị cáo nhận thức như thế nào về vai trò của mình.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo có được khai một cách tự nguyện, đúng ý trí của mình không? Bị cáo có ý kiến gì đối với hoạt động lấy lời khai của Cán bộ điều tra, kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án không?

Bị cáo bị truy tố về tội "Đánh bạc" có thấy oan sai gì không?

Trước khi bị bắt, bị cáo làm nghề gì, thu nhập khoảng bao nhiêu tiền một tháng, sinh sống ở đâu?

CH:

Bị cáo có nghe rõ lời khai của bị cáo Giáp không?

Bị cáo ý kiến gì về lời khai của Giáp, liên quan tới vai trò của bị cáo?

Khi Giáp khởi xướng, bị cáo có đồng ý không, ai là người chuẩn bị bài, cH để chơi, ai là người phổ biến cách chơi và mức sát phạt, cũng như góp tiền Gà?

Ai là người chia bài đầu tiên, vị trí ngồi như thế nào?

Khi chơi bị cáo có bao nhiêu tiền, số tiền này do đâu mà có, quá trình chơi có phải vay mượn tiền của ai không, có bị ai thu tiền hồ không? Trước ngày 22/12 bị cáo đã bao nhiêu lần chơi bạc tại công trình đó, lý do tại sao lại có sẵn bộ bài và chiếc cH chải trong bếp.

Bị cáo bị thu giữ những gì, chiếc điện thoại đó là của ai, có dùng để hẹn bị cáo khác đến cùng tham gia chơi không?

Quá trình chơi, có thay đổi người chơi không, có ai vào tham gia mới, có ai đang chơi về trước không?

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo có được khai một cách tự nguyện, đúng ý trí của mình không? Bị cáo có ý kiến gì đối với hoạt động lấy lời khai của Cán bộ điều tra, kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án không?

Bị cáo bị truy tố về tội "Đánh bạc" có thấy oan sai gì không?

Trước khi bị bắt, bị cáo làm nghề gì, thu nhập khoảng bao nhiêu tiền một tháng, sinh sống ở đâu?

Sơn:

Bị cáo có nghe rõ lời khai của Giáp và CH không, bị cáo có ý kiến gì không?

Bị cáo có tham gia chơi như lời khai bị cáo khác vừa trình bày không?

Khi chơi bị cáo có bao nhiêu tiền, số tiền này do đâu mà có, quá trình chơi có phải vay mượn tiền của ai không, có bị ai thu tiền hồ không? Trước ngày 22/12 bị cáo đã bao nhiêu lần chơi bạc tại công trình đó, lý do tại sao lại có sẵn bộ bài và chiếc cH chải trong bếp.

Bị cáo bị thu giữ những gì, chiếc điện thoại đó là của ai, có dùng để hẹn bị cáo khác đến cùng tham gia chơi không?

Quá trình chơi, có thay đổi người chơi không, có ai vào tham gia mới, có ai đang chơi về trước không?

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo có được khai một cách tự nguyện, đúng ý trí của mình không? Bị cáo có ý kiến gì đối với hoạt động lấy lời khai của Cán bộ điều tra, kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án không?

Bị cáo bị truy tố về tội "Đánh bạc" có thấy oan sai gì không?

Trước khi bị bắt, bị cáo làm nghề gì, thu nhập khoảng bao nhiêu tiền một tháng, sinh sống ở đâu?

Thuyết:

Bị cáo có nghe rõ lời khai của Giáp và CH không, bị cáo có ý kiến gì không?

Bị cáo có tham gia chơi như lời khai bị cáo khác vừa trình bày không?

Khi chơi bị cáo có bao nhiêu tiền, số tiền này do đâu mà có, quá trình chơi có phải vay mượn tiền của ai không, có bị ai thu tiền hồ không? Trước ngày 22/12 bị cáo đã bao nhiêu lần chơi bạc tại công trình đó, lý do tại sao lại có sẵn bộ bài và chiếc cH chải trong bếp.

Bị cáo bị thu giữ những gì, chiếc điện thoại đó là của ai, có dùng để hẹn bị cáo khác đến cùng tham gia chơi không?

Quá trình chơi, có thay đổi người chơi không, có ai vào tham gia mới, có ai đang chơi về trước không?

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo có được khai một cách tự nguyện, đúng ý trí của mình không? Bị cáo có ý kiến gì đối với hoạt động lấy lời khai của Cán bộ điều tra, kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án không?

Bị cáo bị truy tố về tội "Đánh bạc" có thấy oan sai gì không?

Trước khi bị bắt, bị cáo làm nghề gì, thu nhập khoảng bao nhiêu tiền một tháng, sinh sống ở đâu?

Thanh:

Lý do gì, bị cáo có mặt tại công trình xây dựng cùng nhóm thợ vào trưa ngày 22/12/2021? Công trình này là của ai, ai là người quản lý?

Bị cáo tham gia chơi từ thời điểm nào? Bị cáo tự tham gia hay có ai rủ bị cáo cùng chơi không? Khi tham gia, Bị cáo có bao nhiêu tiền sử dụng vào việc đánh bạc. Số tiền này có nguồn gốc từ đâu? Quá trình chơi đến khi bị bắt, bị cáo thắng thua bao nhiều tiền,?

Bị cáo có nghe rõ lời khai của bị cáo khác về cách chơi, thành phần tham gia, mức sát phạt không? Bị cáo ý kiến gì về lời khai đó không?

Như bị cáo nói, bị cáo trông coi công trình, vậy Bộ bài 52 quân và chiếc cH chải trong gian bếp của công trình là của ai, ai là người chuẩn bị trước? Bộ bài được sử dụng đã cũ, vậy trước khi bị bắt, bị cáo đã đánh bạc tại đó bao nhiêu lần? Có những ai từng tham gia đánh bạc trước đó không?

Anh Hải, chị Thủy có biết việc bị cáo đánh bạc không? Trong quá trình chơi, có ai cảnh giới hoặc cho bị cáo vay mượn tiền để bị cáo chơi không? Khi chơi, ngoài bị cáo tại phiên tòa hôm nay, còn có ai cùng tham gia, bỏ về giữa chừng không? Có ai thu tiền của bị cáo không?

Khi bị bắt, bị cáo bị thu giữ những tài sản gì? Chiếc điện thoại bị thu giữ là loại gì, đặc điểm như thế nào, đó là tài sản của ai?

Bị cáo có liên lạc với nhau bằng điện thoại để hẹn thời gian cùng đánh bạc không?

Trước khi bị bắt, bị cáo làm nghề gì, thu nhập khoảng bao nhiêu tiền một tháng, sinh sống ở đâu, có đăng ký hộ khẩu thường trú cụ thể ở đó không? Sau khi bị bắt và được tại ngoại, bị cáo có thay đổi nơi ở của mình không?

Bị cáo bị truy tố về tội "Đánh bạc" với vai trò đồng phạm với những bị cáo khác, bị cáo có thấy oan sai gì không? Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi đánh bạc đã thực hiện?

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo có được khai một cách tự nguyện, đúng ý trí của mình không? Bị cáo có ý kiến gì đối với hoạt động lấy lời khai của Cán bộ điều tra, kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án không?

Hào - Nguyên – Xây

Bị cáo nghe rõ lời khai của những bị cáo khác không?

Bị cáo có ý kiến gì về lời khai đó? Có đúng với thực tế và có đúng là bị cáo tham gia cùng chơi không?

Lý do gì bị cáo có mặt tại công trình xây dựng đó.

Bị cáo tham gia chơi từ thời điểm nào? Lý do gì bị cáo cùng tham gia chơi, do ai rủ bị cáo tham gia, hay tự bị cáo tham gia?

Cùng thời điểm bị cáo tham gia, có những ai đang chơi, có ai cùng vào chơi sau.

Khi chơi bị cáo có bao nhiêu tiền, mục đích bị cáo chơi là gì? Đến khi bị bắt bị cáo bị thu giữ bao nhiêu tiền, và những tài sản gì? Số tiền bị cáo dùng để đánh bạc do đâu mà có. Quá trình chơi có phải vay mượn ai không? Có phải đóng tiền cho ai để được chơi không?

sinh sống ở đâu, có đăng ký hộ khẩu thường trú cụ thể ở đó không? Sau khi bị bắt và được tại ngoại, bị cáo có thay đổi nơi ở của mình không?

Bị cáo bị truy tố về tội "Đánh bạc" với vai trò đồng phạm với những bị cáo khác, bị cáo có thấy oan sai gì không? Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi đánh bạc đã thực hiện?

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo có được khai một cách tự nguyện, đúng ý trí của mình không? Bị cáo có ý kiến gì đối với hoạt động lấy lời khai của Cán bộ điều tra, kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án không?